TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 463/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 547/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Đàm Thị H, sinh năm 1977

Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1977

Cùng trú tại: Số 4 ngõ 77 phố Q, phường Q, quận X, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung K và chị Đàm Thị H có tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận X, thành phố H ngày 17/01/2000. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại số 4 ngõ 77 phố Q, phường Q, quận X, thành phố H. Quá trình chung sống đến khoảng năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do không còn tình cảm với nhau, tính cách giữa hai người không phù hợp dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn căng thẳng nhất từ năm 2017 và đã ly thân từ tháng 7 năm 2018 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị H và anh K có 03 con chung là cháu Nguyễn Nguyên T,

sinh ngày 08/7/2000, cháu Nguyễn Minh D sinh ngày 04/4/2008 và cháu Nguyễn Như P, sinh ngày 06/01/2012. Sau ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, anh K trực tiếp nuôi dưỡng cháu D, anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét. Cháu T đã trưởng thành nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh K và chị H thống nhất để anh K chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Ngoài ra anh K và chị H không có yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung K và chị Đàm Thị H.

- Về con chung: Anh K và chị H có 03 con chung là cháu Nguyễn Nguyên T, sinh ngày 08/7/2000, cháu Nguyễn Minh D sinh ngày 04/4/2008 và cháu Nguyễn Như P, sinh ngày 06/01/2012. Giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu D cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 12 năm 2018 đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh K và chị H tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh K và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Các bên tự lo chỗ ở sau ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Trung K chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Số tiền anh K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0006363 ngày 04/10/2018 được đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND phường Q, quận X, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hường